

Số: 16 /2021/QĐHG-DS

TP.Tuyên Quang, ngày 07 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thẩm phán ra quyết định: Bà **Đào Thị Thu Thủy**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 25 tháng 6 năm 2021 giữa:

- Người khởi kiện: **Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh tỉnh T**; Địa chỉ: Số 1, đường N, phường M, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Việt H, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hà Quang H và ông Trần Phi V – nhân viên Phòng kiểm tra, kiểm soát nội bộ, cán bộ pháp chế Agribank – chi nhánh T.

- Người bị kiện: Ông **Nguyễn Tất T**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ 13, phường T, thành phố T, tỉnh T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Quỳnh H (địa chỉ: Tổ 13, phường T, thành phố T, tỉnh T).

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

* *Người khởi kiện:* **Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh tỉnh T**; Địa chỉ: Số 1, đường N, phường M, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Việt H, chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hà Quang H và ông Trần Phi V – nhân viên Phòng kiểm tra, kiểm soát nội bộ, cán bộ pháp chế Agribank – chi nhánh T.

* *Người bị kiện:* Ông **Nguyễn Tất T**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ 13, phường T, thành phố T, tỉnh T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Quỳnh H (địa chỉ: Tổ 13, phường T, thành phố T, tỉnh T).

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Tất T phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh tỉnh T số tiền nợ gốc: 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) và tiền nợ lãi: 255.651.389đ (*Hai trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi một nghìn, ba trăm tám mươi chín đồng*) tính đến ngày Tòa án hoà giải 23/8/2021.

Tổng cộng ông Nguyễn Tất T phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh tỉnh T số tiền 455.651.389 (*Bốn trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm năm mươi một nghìn, ba trăm tám mươi chín đồng*).

- Buộc ông Nguyễn Tất T phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 201300743/HĐTD ngày 2/7/2013.

- Trường hợp ông Nguyễn Tất T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Agribank Chi nhánh T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nhà xây cấp 4) thửa đất số 106, tờ bản đồ số 10; theo Giấy CNQSD đất số AN, số vào sổ cấp giấy 022/TQ do UBND thị xã T (nay là thành phố T) cấp ngày 11/17/2009 mang tên ông Nguyễn Tất T theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2002 ngày 3/2/2010 để thu hồi nợ theo qui định của pháp luật.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án./.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy